TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐCNHGT-DS	*Vĩnh Long, ngày 05 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của bà Lê Thị L và bà Nguyễn Thị M, ông Đỗ Văn D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 02 tháng 10 năm 2025 của bà Lê Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Lê Thị L sinh năm 1975, địa chỉ: 147/2 ấp Đ, xã TP, tỉnh Vĩnh Long.

- Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979; địa chỉ: 53/6 ấp ThM, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966 và ông Đỗ Văn D, sinh năm 1964, cùng địa chỉ: 88/7 ấp TH, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 12 năm 2025 cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị M và ông Đỗ Văn D có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị L số tiền 130.000.000 đồng. Thời hạn và cách thức trả: khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 9-Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9-Vĩnh Long
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tơ